

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 165/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Lại Quốc K**, sinh năm 1962;

Nơi cư trú : Số nhà 49N, đường HT05, khu phố 03, phường H, Quận 12, Thành phố H.

- Chị **Trần Thanh B**, sinh năm 1976;

Nơi cư trú : Số nhà 12/12, ngõ 31, đường N, tổ 03, phường P, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lại Quốc K và chị Trần Thanh B tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, Quận 12, Thành phố H vào ngày 21/01/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống tại Quận 12, Thành phố H. Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị hòa thuận, hạnh phúc

được hơn 01 năm, đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn . Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng anh chị không hợp nhau , luôn bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã . Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả . Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên đến tháng 04/2012 chị B đã dẫn con về nhà bố mẹ đẻ tại tổ 3 phường P, thành phố T, tỉnh T để sinh sống, từ đó cho đến nay anh K và chị B sống ly thân, không ai còn quan tâm, hỏi han đến ai nữa . Nay anh K và chị B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lại Quốc K và chị Trần Thanh B có một con chung là Lại Quang Kh, sinh ngày 24/11/2010. Hiện cháu Kh đang ở cùng với chị B và đang học lớp 4A2 Trường tiểu học P, thành phố T, tỉnh T.

Ly hôn anh chị thỏa thuận : Chị B trực tiếp nuôi dưỡng con Kh, anh K không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị B. Con Kh có nguyện vọng được ở với chị B.

[3] Về chia tài sản: Anh Lại Quốc K và chị Trần Thanh B không có tài sản chung, không có nợ chung và không cho ai vay nợ tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và toàn bộ thỏa thuận của anh Lại Quốc K và chị Trần Thanh B là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lại Quốc K và chị Trần Thanh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lại Quang Kh, sinh ngày 24/11/2010. Anh K không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị B.

Anh K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh K, chị B có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về chia tài sản: Anh Lại Quốc K và chị Trần Thanh B không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Lại Quốc K và chị Trần Thanh B mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(Chuyển số tiền 300.000 đồng anh K, chị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0009533 và 0009534 ngày 23/9/2019 sang thi hành lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường H, Quận 12, Thành phố H; GCNKH số 41/2011, quyển số 01/2010 ngày 21/02/2011);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hồng Sơn

